

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2021/HS-ST
Ngày 01-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tùng

Bà Nguyễn Thị Bích Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thị T, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1956 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 5/22 đường C, phường T, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: Số 152 đường N, phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Phạm Thị V1 (đều đã chết); tiền án: Tại Bản án 332/2001/HSST ngày 13/11/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội “Chứa mại dâm”; tại Bản án số 52/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2021, chuyển tạm giam ngày 20/4/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 16/4/2021, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Phạm Thị T có hành vi chứa mại dâm tại nhà thuê ở số 152 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại phòng ngủ trong nhà có Hoàng Thị D, sinh năm 1992, quê quán: thôn H, xã H1, huyện H2, tỉnh Th đang bán dâm cho Đào Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện T, thành phố H. Cùng thời điểm này, Phạm Thị T ngồi tại bàn uống nước trong nhà giao dịch thỏa thuận với khách đến mua dâm là Đào Văn C, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn C, thị trấn N, huyện K, thành phố H, Phạm Thị T bảo Đào Văn C đợi Hoàng Thị D bán dâm cho khách xong thì Hoàng Thị D bán dâm cho Đào Văn Chiến.

Vật chứng thu giữ: 01 bao cao su đã qua sử dụng, thu của Đào Thị D 300.000 đồng, thu của Phạm Thị T 300.000 đồng, thu của Đào Văn T 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Thị T, Hoàng Thị D, Vũ Đại D, Đào Văn T và Đào Văn C khai nhận: Phạm Thị T thuê nhà số 152 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng của gia đình bà Phạm Thị V từ tháng 10 năm 2020 để ở và mở quán bán nước. Đến tháng 4 năm 2021, Phạm Thị T nảy sinh ý định chứa mại dâm kiếm lời, qua quen biết xã hội Phạm Thị T gặp và thỏa thuận với Hoàng Thị D là Phạm Thị T có nhà ở số 152 đường N, phường Đ, quận N, thành phố H. Hoàng Thị D đến ở nhà Phạm Thị T để bán dâm. Khi có khách đến hỏi mua dâm thì Phạm Thị T sẽ thỏa thuận với khách giá là 200.000 đồng/1 lần bán dâm, khách đồng ý mua thì Phạm Thị T đưa cho khách 01 bao cao su rồi bảo Hoàng Thị D vào phòng ngủ bán dâm cho khách. Sau mỗi lần bán dâm thì Hoàng Thị D là người thu tiền của khách rồi đưa cho Phạm Thị T chia đôi, Hoàng Thị D được hưởng 100.000 đồng, Phạm Thị T được hưởng 100.000 đồng. Bao cao su khách sử dụng do Phạm Thị T chuẩn bị từ trước để ở quầy, khi có khách đến mua dâm thì Phạm Thị T đưa cho khách. Trước ngày bị bắt Phạm Thị T đã để Hoàng Thị D bán dâm tại nhà mình nhiều lần cho nhiều người khách nhưng không biết lai lịch, địa chỉ của khách ở đâu. Số tiền bán dâm cho khách có được Phạm Thị T, Hoàng Thị D đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2021, Phạm Thị T để Hoàng Thị D bán dâm cho 02 nam thanh niên không quen biết thu được 400.000 đồng, sau khi khách ra về thì Phạm Thị T và Hoàng Thị D chia nhau mỗi người được 200.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Thị T bảo Hoàng Thị D bán dâm cho Vũ Đại D, sinh năm 1991; trú tại: Số 9/303 đường L, phường L, quận N, thành phố H được 200.000 đồng, Hoàng Thị D và Phạm Thị T chia nhau mỗi người được hưởng 100.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, Đào Văn T đến gặp Phạm Thị T hỏi mua dâm, Phạm Thị T thỏa thuận với Đào Văn T giá 200.000 đồng/ lần bán dâm, Đào Văn T đồng ý. Phạm Thị T lấy 01 bao cao su ở quầy đưa cho Đào

Văn T rồi Phạm Thị T bảo Hoàng Thị D vào phòng bán sâm cho Đào Văn T. Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày, anh Đào Văn C đến hỏi mua sâm, Phạm Thị T thỏa thuận giá bán sâm là 200.000 đồng/ lần, Đào Văn C đồng ý. Phạm Thị T bảo Đào Văn C ngồi ở quầy chờ đợi Hoàng Thị D bán sâm cho khách xong thì Hoàng Thị D sẽ bán sâm cho Đào Văn C. Khi Hoàng Thị D đang bán sâm cho Đào Văn T ở trong phòng thì lực lượng công an vào bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Đào Văn T chưa kịp trả tiền mua sâm cho Hoàng Thị D.

Lời khai nhận của Phạm Thị T phù hợp với lời khai của những người làm chứng Hoàng Thị D, Vũ Đại D, Đào Văn T, Đào Văn C, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bao cao su đã qua sử dụng và 800.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 133/CT-VKSNQ ngày 06/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, h khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Hoàng Thị D, Vũ Đại D, Đào Văn T, Đào Văn C, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, h khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị T với mức án tù 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 52/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử về tội “Chứa mại dâm”. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo Phạm Thị T phải chấp hành tù 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau bệnh tật do tuổi già.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu số tiền 800.000 đồng sung công quỹ Nhà nước; trong đó 300.000 đồng là tiền bị cáo Phạm Thị T thu lợi bất chính trong việc chứa mại dâm, 300.000 đồng thu của Đào Thị D bán sâm và 200.000 đồng thu của Đào Văn T là người mua sâm.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tháng 10 năm 2020 Phạm Thị T thuê nhà số 152 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để ở và mở quán bán nước. Đến tháng 4 năm 2021, Phạm Thị T đã chứa mại dâm để kiếm lời, trong ngày 16/4/2021 Phạm Thị T 04 lần chứa mại dâm và đã thu được số tiền của khách là 600.000 đồng (trong đó: đã trả cho gái bán dâm 300.000 đồng; hưởng lợi bất chính 300.000 đồng) thì bị bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 16/4/2021), bị cáo là người đã có tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Trong ngày 16/4/2021 bị cáo đã 04 lần chứa mại dâm để hưởng lợi bất chính 300.000 đồng; bị cáo có 02 tiền án đều chưa xóa án tích, trong đó tại Bản án số 52/2017/HSST ngày 22/6/2017 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã xác định “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nên lần phạm tội này bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về hành vi Chứa mại dâm với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên; Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm c, h khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến truyền thống đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, lành mạnh, sức khỏe của con người, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[4] Bị cáo Phạm Thị T có 02 tiền án: Tại Bản án 332/2001/HSST ngày 13/11/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội “Chứa mại dâm” (chưa xóa án tích); tại Bản án số 52/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội “Chứa mại dâm” (chưa xóa án tích), nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Phạm Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do Bản án số 52/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội “Chứa mại dâm” được hoãn chấp hành án phạt tù theo Quyết định số 06 ngày 05/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nên lần phạm tội này cần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T có thái độ khai báo thành khẩn, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Quá trình điều tra và tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên ốm đau bệnh tật do tuổi già, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su

đã qua sử dụng; tịch thu số tiền 800.000 đồng sung công quỹ Nhà nước; trong đó 300.000 đồng là tiền bị cáo Phạm Thị T thu lợi bất chính trong việc chứa mại dâm, 300.000 đồng thu của Đào Thị D bán dâm và 200.000 đồng thu của Đào Văn T là người mua dâm.

- Về án phí:

[11] Bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo Phạm Thị T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[13] Đối với những lần chứa mại dâm của Phạm Thị T trước ngày 16/4/2021 và 02 nam thanh niên mua dâm của Hoàng Thị D vào tối ngày 16/4/2021. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không làm rõ được, nên không có căn cứ để xử lý sau.

[14] Đối với Vũ Đại D, Đào Văn T và Hoàng Thị D là những người đã mua bán dâm, cơ quan Công an đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[15] Đối với anh Đào Văn C chưa thực hiện hành vi mua dâm với gái bán dâm Hoàng Thị D, bà Phạm Thị V và chị Nguyễn Thị Thu Tr; nơi cư trú số 11/7/128 đường A, phường Đ, quận N, thành phố H là chủ cho Phạm Thị T thuê nhà, nhưng bà V và chị Tr không biết Phạm Thị T dùng nhà làm địa điểm chứa mại dâm, nên anh C, bà V và chị Tr không bị xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, h khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Chứa mại dâm". Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 52/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử về tội "Chứa mại dâm". Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo Phạm Thị T phải chấp hành là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 4 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước; trong đó 300.000 đồng là tiền bị cáo Phạm Thị T thu lợi bất chính trong việc chứa mại dâm, 300.000 đồng thu của Đào Thị D bán dâm và

200.000 đồng thu của Đào Văn T là người mua dâm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phạm Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười